TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 117/2024/HS-ST
Ngày: 24 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm Phán – chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Sơn**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông: **Huỳnh Ngọc Trứ**.
2/ Ông: **Đặng Thế Ứng**.
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Xuân Vinh** - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy tham gia phiên tòa: Bà **Huỳnh Tiểu My** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trương D**, sinh ngày 20/9/2003, tại tỉnh Tiền Giang; Số căn cước công dân: 082203014124; Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã Q, thị xã C; Nơi cư trú hiện nay: Ấp T, xã Q, thị xã C; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Quốc K, sinh năm 1981 và bà: Trương Thị H, sinh năm 1985; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 24/7/2020, bị Công an xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản". Đã đóng phạt xong. Bản án số 55/2021/HS- ST ngày 24/11/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bản án số 56/2021/HS-ST ngày 24/11/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bản án số 66/2021/HS-ST ngày 03/12/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù của 03 Bản án trên theo Quyết định tổng hợp hình phạt số 01/2022/THHP ngày 13/01/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang vào ngày 10/12/2022. Bị cáo đã chấp hành xong án phí. Do 03 bản án nói trên bị cáo D là người từ đủ 16 tuổi nhưng dưới 18 tuổi và phạm tội trong trường hợp ít nghiêm trọng

nên không xem có án tích. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 16/7/2024 đến nay tại xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* *Người bị hại:* Bà **Lưu Thị A**, sinh năm 1953; (đã chết)

Nơi cư trú: Ấp Q, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại bà Lưu Thị A:

1/ Ông **Đặng Văn T**, sinh năm 1953; (vắng mặt)

2/ Ông **Đặng Văn R**, sinh năm 1971; (vắng mặt)

3/ Ông **Đặng Văn M**, sinh năm 1976; (vắng mặt)

4/ Bà **Đặng Thị C**, sinh năm 1978; (vắng mặt)

5/ Ông **Đặng Văn V**, sinh năm 1980; (vắng mặt)

6/ Ông **Đặng Văn N**, sinh năm 1985; (vắng mặt)

Cùng cư trú: Ấp Q, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 24/5/2024, bà Lưu Thị A, sinh năm 1953, thường trú ấp Q, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang điều khiển xe đạp đi từ đường Bờ Ngựa thuộc ấp Q, xã L, thị xã C, tỉnh tiền Giang để đi về nhà bà A, khi đi đến ngã 3 đầu đường Bờ Ngựa giao nhau với đường liên ấp Quý Lợi - Quý Phước đoạn thuộc ấp Q, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, nơi đây là ngã 3, đường liên ấp Quý Lợi - Quý Phước là đường thẳng, được trải nhựa, mặt đường không bằng phẳng, bị gồ ghề rộng 4,7m không có vạch kẻ phân chia đường, bà A xuống xe để dẫn bộ qua lộ. Lúc này, Nguyễn Trương D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 63B2-944.84 lưu thông trên đường liên ấp Quý Lợi - Quý Phước theo hướng từ ấp Quý Phước đi ấp Q, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, khi đi đến cách ngã 3 giao nhau với đường Bờ Ngựa khoảng 10m thì D nhìn thấy bà A đang dắt xe từ đầu đường Bờ Ngựa đi ra đường liên ấp Quý Lợi - Quý Phước, D bóp còi xe thì thấy bà A dừng lại nên D không giảm tốc độ mà tiếp tục di chuyển, sau đó bà A dẫn xe đi tiếp qua lộ, D điều khiển xe tr A về bên trái nhưng không tr A kịp, đầu xe 63B2-944.84 đụng vào b A xe trước bên trái xe đạp của bà A làm xảy ra tai nạn. Hậu quả: bà Lưu Thị A bị thương nặng được đưa cấp cứu và tử vong vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 24/5/2024 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang; Nguyễn Trương D bị thương nhẹ; xe mô tô 63B2-944.84 và xe đạp bị hư hỏng.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường liên quan đến tai nạn giao thông lúc 15 giờ 15 phút ngày 24/5/2024 ghi nhận: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông thuộc đường liên ấp Quý Lợi - Quý Phước thuộc ấp Q, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, không có biển báo hiệu đường giao nhau, không có rào chắn và cọc tiêu nhưng đoạn đường tại nơi xảy ra tai nạn có giao nhau với đường Bờ Ngựa và hai đường ngõ vào nhà hộ dân, đường được trải nhựa nhưng mặt đường không bằng phẳng và bị gồ ghề. Ghi nhận việc đ A dấu vết của phương tiện, tang vật tại hiện trường như sau: (1) xe mô tô 632-944.84; (2) vùng chất màu đỏ nghi là máu; (3) xe đạp; (4) vùng điểm đụng. Chọn trụ điện số 14 làm điểm chuẩn,

hướng Quý Phước - Quý Lợi làm hướng chuẩn, mép đường bên phải theo hướng chuẩn làm mép đường chuẩn để tiến hành khám nghiệm hiện trường như sau:

Bắt đầu từ tâm điểm chuẩn đo theo hướng chuẩn đến ngang trục b A xe trước của xe 63B2-944.84 có chiều dài 1,5 mét (1); (1) xe 63B2-944.84 sau va chạm ngã nghiêng về phía bên trái của xe, đầu hướng về mép đường chuẩn, đuôi hướng về hướng mép đường đối diện của mép đường chuẩn, tâm trục b A trước trùng với mép đường chuẩn, tâm trục b A sau cách mép đường chuẩn 01 mét. Từ tâm trục b A sau của xe 63B2-944.84 đo theo hướng ngang với tâm vùng chất đỏ nghi là máu có chiều dài 01 mét (2), (2) vùng chất màu đỏ nghi là máu có kích thước (0,4x0,3) mét, có tâm cách mép đường chuẩn 1,2 mét. Từ tâm của vùng chất màu đỏ nghi là máu theo hướng chuẩn đến ngang với trục b A sau xe đạp có chiều dài là 02 mét (3), (3) xe đạp ngã sau va chạm ngã nghiêng về bên trái của xe, có đầu xe hướng về mép đường chuẩn, có đuôi xe hướng về mép đường đối diện của mép đường chuẩn, tâm trục b A trước cách mép đường chuẩn 3,3 mét, tâm trục b A sau cách mép đường chuẩn 2,2 mét, từ tâm trục của xe đạp theo hướng chuẩn đến ngang với tâm điểm đụng có chiều dài 1,1 mét (4); (4) vùng điểm đụng cách mép đường chuẩn 1,9 mét, tâm vùng điểm đụng đo theo hướng chuẩn đến ngang mép đường bên trái đường vào nhà hộ dân có chiều dài 7 mét và đo ngược lại theo hướng chuẩn đến ngang với mép đường bên phải đường vào nhà hộ dân có chiều dài 6 mét, cách mép đương Bờ Ngựa bên phải theo hướng chuẩn có chiều dài 2,5 mét.

* Tại biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông lúc 09 giờ 30 phút ngày 28/5/2024, đối với xe mô tô biển số 63B2-944.84 ghi nhận: Ốp nhựa tay lái bên phải có vết bị mài mòn (4x3)cm; Đầu tay thắng phải có vết mài mòn (1,5x1)cm; Mặt nạ tín hiệu phía trước bên phải có vết nứt bể kích thước (17x4)cm; Mặt nạ trước bị bể vỡ; Mũi chắn bùn trước bên phải có vết nứt dài 8cm; Ốp nhựa thân xe bên phải bị bung hở và bể vỡ; Ốp nhựa thân xe bên trái bị bung hở và bể vỡ; Đầu cần số bị cong lệch từ dưới lên trên, từ ngoài vào trong; Giá gác chân trước bên trái bị cong lệch từ dưới lên trên và đế cao su rơi khỏi vị trí ban đầu; Giá gác chân sau bên trái bị nứt gãy dài 10cm; Yên xe bên trái có vết rách dài 10cm; Xe không có kính chiếu hậu.

* Tại biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông lúc 10 giờ 20 phút ngày 28/5/2024, đối với xe đạp ghi nhận: Tay lái bên phải bị cong lệch từ ngoài vào trong; Lòng kim loại (bội) phía trước bị thụng móp, biến dạng; Vành niềng b A trước bị cong biến dạng, nhiều nang hoa bị gãy; B A lốp còn hơi.

* Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện xác định:

- Xe mô tô biển kiểm soát 63B2-944.84 do Nguyễn Trương D điều khiển lưu thông theo hướng từ ấp Quý Phước đi ấp Q, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- Xe đạp do bà Lưu Thị A điều khiển lưu thông theo hướng đường Bờ Ngựa thuộc ấp Q, xã L, thị xã C, tỉnh tiền Giang để đi về nhà bà A, khi đi đến ngã 3 đầu đường Bờ Ngựa giao nhau với đường liên ấp Quý Lợi - Quý Phước đoạn thuộc ấp Q, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- Vùng va chạm giữa xe 63B2-944.84 với xe đạp được xác định là số (4) trên sơ đồ hiện trường.

* Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang thực hiện lấy mẫu vào lúc 15 giờ ngày 24/5/2024 đối với Nguyễn Trương D kết luận: nồng độ cồn trong máu của D là 1,1 mmol/l tương đương 5.0688mg/100ml.

* Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang thực hiện lấy mẫu vào lúc 14 giờ 55 ngày 24/5/2024 đối với bà Lưu Thị A kết luận: nồng độ cồn trong máu của bà A là 2.3 mmol/1 tương đương 10.5984 mg/100ml.

* Bản kết luận giám định số 166-2024/KLGĐTT-TTPY ngày 04/7/2024 cùa Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận nguyên nhân tử vong của tử thi Lưu Thị A là do: chấn thương sọ não kín do xuất huyết dưới màn cứng, dưới nhện bán cầu não trái; xuất huyết dưới nhện bán cầu đại não; xuất huyết hai bán cầu tiểu não; dập não, phù não, vỡ vòm sọ do tai nạn giao thông.

* Vật chứng thu giữ, xử lý:

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 63B2-944.84, nhãn hiệu Honda, loại Future do Nguyễn Trương D đứng tên chủ sở hữu hợp pháp. Ngày 25/9/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã ra quyết định xử lý trả lại cho D xong.

- Đối với 01 (một) xe đạp, màu trắng, không có nhãn hiệu của nạn nhân Lưu Thị A. Ngày 26/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã ra quyết định xử lý trả lại cho anh Đặng Văn R là con trai của nạn nhân A xong.

- Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 63B2-944.84; 01 (một) giấy phép lái xe hạng Al, số 820232006191, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp cho Nguyễn Trương D. Sau khi hoàn tất thủ tục truy tố, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang ra quyết định chuyển vật chứng này đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tiếp tục tạm giữ, chờ xử lý.

* Nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn trên là do Nguyễn Trương D điều khiển xe mô tô 63B2-944.84 lưu thông trên đường mà không giảm tốc độ và nhường đường khi đến gần đường giao nhau dẫn đến đầu xe 63B2-944.84 mà D điều khiển đụng vào b A xe trước bên trái xe đạp của bà Lưu Thị A đang dắt xe từ đầu đường Bờ Ngựa đi ra đường liên ấp Quý Lợi - Quý Phước làm xảy ra tai nạn. Hậu quả bà A tử vong. Hành vi này của Nguyễn Trương D đã vi phạm quy tại khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ.

* Tại khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ quy định:

"Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ".

* Tại Điều 12 Luật Giao thông đường bộ quy định:

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền

trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

* Tại khoản 1 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ quy định:

Khi đến gần đường giao nhau, người điều khiển phương tiện phải cho xe giảm tốc độ và nhường đường theo quy định sau đây:

1. Tại nơi đường giao nhau không có báo hiệu đi theo vòng xuyến, phải nhường đường cho xe đi đến từ bên phải;

* Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Trương D đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại Lưu Thị A số tiền 50.000.000đồng. Những người đại diện hợp pháp của bị hại Lưu Thị A: ông Đặng Văn T là chồng của bị hại, cùng các con của bị hại gồm: Đặng Văn V, Đặng Thị C, Đặng Văn N, Đặng Văn M và Đặng Văn R đã nhận đủ số tiền bồi thường nên không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự, đồng thời có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự và xin miễn hình phạt cho bị cáo D.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trương D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, nên không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 98/CT-VKSTXCL ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Trương D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trương D đã thừa nhận hành vi phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo D về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trương D từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: phía bị cáo Nguyễn Trương D đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại Lưu Thị A số tiền 50.000.000đồng. Những người đại diện hợp pháp của bị hại Lưu Thị A: ông Đặng Văn T là chồng của bị hại, cùng các con của bị hại gồm: Đặng Văn V, Đặng Thị C, Đặng Văn N, Đặng Văn M và Đặng Văn R đã nhận đủ số tiền bồi thường nên không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự, đồng thời có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự; nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 63B2-944.84; 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 820232006191, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp cho Nguyễn Trương D, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy đang tạm giữ, đề nghị Hội đồng xét xử sẽ trả lại 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 63B2-944.84, 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 820232006191, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp cho Nguyễn Trương D khi bản án hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Việc vắng mặt người đại diện hợp pháp cho người bị hại bà Lưu Thị A là ông Đặng Văn T, ông Đặng Văn V, bà Đặng Thị C, ông Đặng Văn N, ông Đặng Văn M và ông Đặng Văn R. Xét thấy, trong hồ sơ đã có lời khai của những người này và việc vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo D. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt phía người đại diện hợp pháp cho người bị hại.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Trương D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Vào khoảng 14 giờ ngày 24/5/2024, tại đường liên ấp Quý Lợi - Quý Phước thuộc ấp Q, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Nguyễn Trương D đã có hành vi điều khiển xe mô tô 63B2-944.84 lưu thông trên đường với tốc độ cao mà không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức (ngã 3), đoạn đường bị gồ ghề, không êm thuận dẫn đến đầu xe 63B2-944.84 do bị cáo D điều khiển đụng vào b A xe trước bên trái xe đạp của bà Lưu Thị A làm xảy ra tai nạn. Hậu quả bà Lưu Thị A tử vong. Xét lời thừa nhận tội của bị cáo D tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Trương D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Đúng với kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo D là nghiêm trọng, nó đã vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng cho bà Lưu Thị A, gây tư tưởng hoang mang lo sợ trong nhân dân mỗi khi tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo nhận thức được rằng xe mô tô khi tham gia giao thông đường bộ là nguồn nguy hiểm cao độ, chỉ vì một bất cẩn cẩu thả là xảy ra hậu quả khó lường, nhưng bị cáo D điều khiển xe mô tô 63B2-944.84 lưu thông trên đường với tốc độ cao mà không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức (ngã 3), đoạn đường bị gồ ghề, không êm thuận dẫn đến đầu xe 63B2-944.84 do bị cáo D điều khiển đụng vào b A xe trước bên trái xe đạp của bà Lưu Thị A làm xảy ra tai

nạn. Hậu quả bà Lưu Thị A tử vong. Lỗi trong vụ án này là hoàn toàn do lỗi của bị cáo D. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo D không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo D có các tình tiết giảm nhẹ là: Bị cáo bồi thường thiệt hai khắc phục hậu quả, tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; phía người đại diện hợp pháp cho người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo D hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo D có 03 tiền án nhưng khi phạm tội là người từ đủ 16 tuổi nhưng dưới 18 tuổi và phạm tội trong trường hợp ít nghiêm trọng nên không xem có án tích, tiền sự 01 nhưng đã xóa; về trình độ học vấn 9/12 nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Do vậy, cần xem xét chiếu cố phần nào mức hình phạt đối với bị cáo, nhưng cũng phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt giúp ích cho xã hội sau này.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 63B2-944.84, 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 820232006191, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp cho Nguyễn Trương D, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy đang tạm giữ. Xét đây là giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy giấy phép lái xe của bị cáo D; nên trả lại cho bị cáo D 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 63B2-944.84; 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 820232006191, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp cho Nguyễn Trương D khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Phía người đại diện hợp pháp cho người bị hại bà Lưu Thị A là ông Đặng Văn T là chồng của bị hại, cùng các con của bị hại gồm: Đặng Văn V, Ấp T, Đặng Thị C, Đặng Văn N, Đặng Văn M và Đặng Văn R vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai thể hiện trong hồ sơ là đã nhận đủ số tiền 50.000.000 đồng phía bị cáo D đã bồi thường, nên không có yêu cầu bị cáo D bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự, đồng thời có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự; nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trương D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Xét ý kiến và đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trương D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Trương D 01(một) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành hình phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trương D 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 63B2-944.84; 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 820232006191, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp cho Nguyễn Trương D khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

(Vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy lập ngày 14/10/2024)

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí.

Buộc bị cáo Nguyễn Trương D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Riêng người đại diện hợp pháp cho người bị hại vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thanh Sơn

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh TIền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan điều tra CA thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.